



Phụ lục số 01

KẾT QUẢ TRUNG TUYỂN VIÊN CHỨC NGẠCH CHUYÊN VIÊN PHÁP LÝ CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số 48/QĐ-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 12/10/2016 của Cục trưởng Cục Quản lý vi phạm hành chính
và theo dõi thi hành pháp luật năm 2016)

| STT | Họ và tên | Giới tính | Ngày, tháng, năm sinh | Quê quán | Điểm học tập ¹ | Điểm tốt nghiệp ² | Điểm phỏng vấn ³ | Tổng điểm ⁴ |
|-----|------------------|-----------|-----------------------|-------------------------------|---------------------------|------------------------------|-----------------------------|------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| 1. | Nguyễn Phan Bình | Nam | 01/01/1988 | Huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. | 66,92 | 70,0 | 66,16 | 269,24 |

¹ Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ Đại học theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

² Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển ở trình độ Đại học và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

Trường hợp người dự tuyển tốt nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

³ Điểm phỏng vấn theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

⁴ Tổng điểm xét tuyển của người dự tuyển (cột 9) bằng (=) cột 6 + cột 7 + (cột 8 x 2).